

Số: 307 /TB-CĐLMT

Quảng Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh trung cấp, cao đẳng Luật**  
**đối với học sinh mang quốc tịch Lào năm 2023**

**I. ĐỐI TƯỢNG, HỒ SƠ, PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI GIAN TUYỂN SINH**

**1. Đối tượng dự tuyển**

- **Đối với trình độ cao đẳng:** Học sinh mang quốc tịch Lào đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT);

- **Đối với trình độ trung cấp:** Học sinh mang quốc tịch Lào đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS).

- **Chỉ tiêu:** Từ 10 đến 50 học sinh.

**2. Hồ sơ dự tuyển:** Theo mẫu do Nhà trường quy định, gồm:

- Quyết định của Bộ Giáo dục và Thể thao Lào về việc đồng ý cho học sinh đi học tại Việt Nam theo diện tự túc kinh phí và bản dịch thuật tiếng Việt;

- Bản sao hộ chiếu;

- Bản sao giấy chứng sinh và bản dịch thuật tiếng Việt;

- Lý lịch tóm tắt có xác nhận của địa phương và bản dịch thuật tiếng Việt;

- Bản sao và bản dịch thuật tiếng Việt văn bằng tốt nghiệp (*Tương đương văn bằng tốt nghiệp của Việt Nam quy định tại Luật Giáo dục Việt Nam*);

- Bản sao học bạ và bản dịch thuật tiếng Việt;

- Bản sao chứng chỉ tiếng Việt (*nếu có*);

- 04 ảnh 4x6 (*chụp không quá 06 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ*).

**Lưu ý:** Sau khi nhập học, LHS nộp bản chính để đối chiếu và tự chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong trường hợp không có điều kiện dịch hồ sơ sang tiếng Việt, Nhà trường hỗ trợ liên hệ đơn vị có chuyên môn tại Việt Nam để dịch thuật theo quy định (*LHS chi trả các khoản chi phí liên quan đến dịch thuật*).

**3. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển.

**4. Thời gian, địa điểm thực hiện:**

- **Nhận hồ dự tuyển:** Từ tháng 6/2023

- **Làm thủ tục nhập học và khai giảng:** Tháng 9/2023.

- **Địa điểm:** Tại trường Trường Cao đẳng Luật Miền Trung - Tổ Dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

## II. CHƯƠNG TRÌNH, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

### 1. Chương trình, thời gian và kết quả đào tạo

#### a) Đối với chương trình dự bị tiếng Việt

- Thời gian đào tạo là 01 năm;
- Kết quả đào tạo: Chứng chỉ tiếng Việt.

#### b) Đối với chương trình cao đẳng Luật

- Tổng thời gian đào tạo là 03 năm, gồm các chuyên ngành Pháp luật, dịch vụ pháp lý, tư pháp cơ sở do sinh viên tự đăng ký;
- Kết quả đào tạo: Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Luật;

#### c) Đối với chương trình trung cấp Luật

- Tổng thời gian đào tạo là 03 năm, LHS học song song 02 chương trình, trung cấp Luật (gồm các chuyên ngành Pháp luật, dịch vụ pháp lý, tư pháp cơ sở do học sinh tự đăng ký) và chương trình văn hóa THPT.
- Kết quả đào tạo: Bằng tốt nghiệp Trung cấp Luật và Bằng tốt nghiệp THPT.

**2. Hình thức đào tạo:** Chính quy tập trung tại Trường Cao đẳng Luật miền Trung, Việt Nam.

## III. HỌC PHÍ VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN

### 1. Học phí

- Đối với chương trình dự bị tiếng Việt: 500 USD/năm;
- Đối với trình độ cao đẳng Luật: 450 USD/năm x 03 năm;
- Đối với trình độ trung cấp Luật: 400 USD/năm x 03 năm học chương trình trung cấp Luật và chương trình văn hóa trung học phổ thông.

**Lưu ý:** Đối với LHS trước khi nhập học chương trình cao đẳng Luật và trung cấp Luật đã qua đào tạo và có chứng chỉ tiếng Việt đủ điều kiện để học các chuyên ngành ở Việt Nam theo quy định thì được miễn học chương trình dự bị Tiếng Việt và không đóng học phí cho chương trình này.

### 2. Chi phí xét tuyển, nhập học

- Phí xét tuyển hồ sơ: 20 USD/bộ (thu 01 lần);
- Phí khám sức khỏe ban đầu: 15 USD/LHS (thu 01 lần);
- Bảo hiểm y tế: 40 USD/năm (theo quy định của Bảo hiểm tỉnh Quảng Bình);
- Tiền điện, nước: Thu theo thực tế sử dụng;
- Phí nội trú: 50 USD/năm.

**Lưu ý:** Chi phí trên chưa bao gồm phí học lại, thi lại nếu trong trường hợp LHS chưa đạt yêu cầu.

### 3. Quyền lợi của LHS

- Sau khi tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng LHS có thể học tiếp chương trình liên thông lên đại học Luật tổ chức tại Trường;



- Được hưởng các chính sách hỗ trợ, khen thưởng như học sinh Việt Nam. Khi học chương trình chuyên ngành nếu kết quả học tập tốt sẽ được cấp học bổng;
- Được bố trí ở tại Khu Nội trú dành riêng cho đối tượng là LHS nước ngoài với đầy đủ các trang thiết bị như: Điều hòa nhiệt độ, mạng internet, tivi, bình nóng lạnh,... có khu nấu ăn riêng, học tại giảng đường khang trang, hiện đại;
- Được mượn miễn phí giáo trình, tài liệu phục vụ học tập;
- Được hỗ trợ về ý tế, chăm sóc sức khỏe;
- Được hỗ trợ áo đồng phục (*mùa đông và mùa hè*), dụng cụ chơi thể thao;
- Được tham gia vào các hoạt động tập thể nâng cao khả năng giao tiếp bằng tiếng Việt cũng như hiểu biết về văn hóa, con người Việt Nam; tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao...;
- Ngoài lịch học chính khóa, Nhà trường còn bố trí giáo viên dạy phụ đạo tiếng Việt miễn phí.

#### IV. ĐỊA CHỈ VÀ SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ

1. **Địa chỉ liên hệ:** Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên - Trường Cao đẳng Luật Miền Trung, Tổ Dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

2. **Số điện thoại liên hệ:** Ông Nguyễn Trường Anh Tú (*sđt +84 971 990 882*).

Website: <https://caodangluatmienTrung.edu.vn>; Email: [cdlmt@moj.gov.vn](mailto:cdlmt@moj.gov.vn).

#### *Nơi nhận:*

- Học viện Tư pháp Quốc gia Lào;
- Các cơ quan, tổ chức có liên quan Lào;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐTCTHSSV (03).



**ແຈ້ງການ**  
**ຄັດເລືອກນັກຮຽນເຂົ້າຮຽນຊັ້ນກາງ, ຊັ້ນສູງ**  
**ສຳລັບນັກຮຽນ ສັນຊາດລາວ ປີ 2023**

**I. ເປົ້າໝາຍ, ເອກະສານ, ວິທີການ ແລະເວລາໃນການຄັດເລືອກນັກຮຽນ**

**1. ເປົ້າໝາຍສະໝັກເຂົ້າຮຽນ**

- ສຳລັບລະດັບຊັ້ນສູງ: ນັກຮຽນທີ່ມີສັນຊາດລາວໄດ້ຈົບຈາກມັດທະຍົມຕອນປາຍ (ມຕປ);
- ສຳລັບລະດັບຊັ້ນກາງ: ນັກຮຽນທີ່ມີສັນຊາດລາວໄດ້ຈົບຈາກ ມັດທະຍົມຕອນຕົ້ນ (ມຕຕ).
- ຈຳນວນ: ແຕ່ 10 ຫາ 50 ນັກຮຽນ.

**2. ເອກະສານສະໝັກເຂົ້າຮຽນ:** ອີງຕາມແບບຟອມທີ່ທາງໂຮງຮຽນກຳນົດ, ລວມມີ:

- ຂໍ້ຕົກລົງຂອງກະຊວງສຶກສາທິການ ແລະກິລາລາວວ່າດ້ວຍການອະນຸຍາດໃຫ້ນັກສຶກສາໄປຮຽນຢູ່ປະເທດຫວຽດນາມພາຍໃຕ້ທຶນຕົນເອງ ແລະສະບັບແປພາສາຫວຽດນາມ;
- ສາເນົາໜັງສືຜ່ານແດນ;
- ໃບຢັ້ງຢືນການເກີດ ແລະສະບັບແປພາສາຫວຽດນາມ;
- ຊົວປະຫວັດໂດຍຫຍໍ້ໄດ້ຮັບການຢັ້ງຢືນຂອງທ້ອງຖິ່ນ ແລະສະບັບແປພາສາຫວຽດນາມ;
- ໃບປະກາສະນິຍະບັດ ແລະ ສະບັບແປພາສາຫວຽດນາມ (ທຽບເທົ່າກັບປະກາສະນິຍະບັດຂອງຫວຽດນາມທີ່ໄດ້ກຳນົດໄວ້ໃນກົດໝາຍວ່າດ້ວຍການສຶກສາຫວຽດນາມ);
- ປຶ້ມຕິດຕາມນັກຮຽນແລະ ສະບັບແປພາສາຫວຽດນາມ;
- ໃບຢັ້ງຢືນລະດັບຄວາມຮູ້ພາສາຫວຽດ (ຖ້າມີ);
- 04 ຮູບຂະໜາດ 4 x 6 (ຖ່າຍພາຍໃນເວລາ 06 ເດືອນນັບແຕ່ມີສະໝັກ).

**ໝາຍເຫດ:** ເມື່ອເຂົ້າຮຽນນັກຮຽນຕ່າງປະເທດ (ຕໍ່ມາເອີ້ນວ່າ ນຕປ) ສະໜອງຕົ້ນສະບັບເພື່ອການປຽບທຽບ, ກວດກາແລະ ຮັບຜິດຊອບຕໍ່ຄວາມຖືກຕ້ອງຂອງເອກະສານດັ່ງກ່າວ. ໃນກໍລະນີທີ່ບໍ່ມີເງື່ອນໄຂໃນການແປເອກະສານເປັນພາສາຫວຽດ, ທາງໂຮງຮຽນຈະຊ່ວຍຕິດຕໍ່ການຈັດຕັ້ງທີ່ຫວຽດນາມເພື່ອແປເອກະສານຕາມກຳນົດ (ຄ່າໃຊ້ຈ່າຍທີ່ກ່ຽວຂ້ອງກັບການແປພາສາ ແມ່ນ ນຕປ ຮັບຜິດຊອບເອງ).

**3. ວິທີການຄັດເລືອກ:** ເລືອກເອົາ (ບໍ່ໄດ້ຈັດການສອບເສັງ)

**4. ເວລາ ແລະສະຖານທີ່ຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ:**

- ຮັບໃບສະໝັກ: ເລີ່ມແຕ່ເດືອນ ພຶດສະພາ 2023.
- ເຂົ້າຮຽນປະຈຳປີ ເປີດສຶກສາໃນເດືອນກັນຍາ 2023.
- ສະຖານທີ່: ທີ່ວິທະຍາໄລກົດໝາຍພາກກາງ - ໜ່ວຍເລກທີ 6, ຕາແສງ ບັກລີ, ນະຄອນ ດິງເຮີຍ, ແຂວງກວາງບິ່ງ, ສ.ສ ຫວຽດນາມ.

**II. ຫຼັກສູດ, ຮູບການ ແລະເວລາໃນການສຶກສາ**

**1. ຫຼັກສູດ, ເວລາ ແລະຜົນສຳເລັດຂອງການສຶກສາ**

**a) ສຳລັບຫຼັກສູດກຽມພາສາຫວຽດ**

- ເວລາທັງໝົດ ແມ່ນ 01 ປີ;
- ຜົນການສຶກສາ: ໃບຢັ້ງຢືນລະດັບຄວາມຮູ້ພາສາຫວຽດ.



**b) ສໍາລັບລະດັບຊັ້ນສູງກິດໝາຍ**

- ເວລາທັງໝົດ ແມ່ນ 03 ປີ;
- ຜົນການສຶກສາ: ໄປປະກາດກິດໝາຍຊັ້ນສູງ.

**c) ສໍາລັບລະດັບຊັ້ນກາງກິດໝາຍ**

- ເວລາທັງໝົດແມ່ນ 03 ປີ, ໃນນັ້ນ: ຮຽນ 02 ຫຼັກສູດຄຽງຄູ່ກັນ, ຊັ້ນກາງກິດໝາຍ (ລວມມີບັນດາຂະແໜງຄື: ກິດໝາຍ, ການບໍລິການດ້ານກິດໝາຍ, ຍຸຕິທໍາຊັ້ນຮາກຖານ) ແລະ ຫຼັກສູດວັດທະນະ ທໍາ ມັດທະຍົມຕອນປາຍ.
- ຜົນການສຶກສາ: ໄປປະກາດກິດໝາຍຊັ້ນກາງແລະ ໄປປະກາດມັດທະຍົມຕອນປາຍ.

**2. ຮູບແບບການສຶກສາ:** ລະບົບປົກກະຕິຢູ່ທີ່ວິທະຍາໄລກິດໝາຍ ພາກກາງ, ສ.ສ ຫວຽດນາມ.

**III. ຄ່າຮຽນ ແລະນະໂຍບາຍຊ່ວຍເຫຼືອນັກຮຽນ, ນັກສຶກສາ**

**1. ຄ່າຮຽນ**

- ສໍາລັບຫຼັກສູດກຽມພາສາຫວຽດ: 500 USD/ປີ;
- ສໍາລັບລະດັບຊັ້ນສູງກິດໝາຍ: 450 USD/ປີ x 03 ປີ;
- ສໍາລັບລະດັບຊັ້ນກາງກິດໝາຍ: 400 USD/ປີ x 03 ປີ ລວມທັງຫຼັກສູດຊັ້ນກາງກິດໝາຍແລະ ຫຼັກສູດວັດທະນະທໍາມັດທະຍົມຕອນປາຍ.

**ໝາຍເຫດ:** ສໍາລັບນັກຮຽນຕ່າງປະເທດທີ່ໄດ້ຜ່ານການສຶກສາ ແລະມີໃບຢັ້ງຢືນລະດັບຄວາມຮູ້ພາສາຫວຽດນາມ, ມີເງື່ອນໄຂຄົບຖ້ວນເຂົ້າຮຽນບັນດາຂະແໜງທີ່ປະເທດຫວຽດນາມຕາມທີ່ໄດ້ກໍາ ນົດໄວ້ ແມ່ນໄດ້ຍົກເວັ້ນຫຼັກສູດກຽມພາສາຫວຽດນາມ ແລະບໍ່ຈ່າຍຄ່າຮຽນສໍາລັບຫຼັກສູດນີ້.

**2. ຄ່າໃຊ້ຈ່າຍໃນການຄັດເລືອກ ແລະເຂົ້າຮຽນ**

- ຄ່າໃຊ້ຈ່າຍໃນການຄັດເລືອກເອກະສານ: 20 USD/ຊຸດ (ເກັບຄັ້ງດຽວ);
- ຄ່າໃຊ້ຈ່າຍໃນການກວດສຸຂະພາບໃນເບື້ອງຕົ້ນ: 15 USD/ນຕປ (ເກັບຄັ້ງດຽວ);
- ປະກັນສຸຂະພາບ: 40 USD/ປີ (ອີງຕາມການກາກນິດຂອງປະກັນໄພແຂວງກວາງບິ່ງ);
- ຄ່າໄຟຟ້າແລະ ນໍ້າປະປາ: ເກັບຄ່າຕາມການນໍາໃຊ້ຕົວຈິງ;
- ຄ່າທໍພັກ: 50 USD/ປີ.

**ໝາຍເຫດ:** ຄ່າໃຊ້ຈ່າຍຂ້າງເທິງບໍ່ລວມຖັງຄ່າໃຊ້ຈ່າຍໃນກໍລະນີຮຽນຄົນ, ເສັງຄົນຖ້າ ນຕປ ບໍ່ຍັງບໍ່ທັນຕອບສະ ໜອງຕາມທິຮຽກຮ້ອງ.

**3. ຜົນປະໂຫຍດຂອງ ນຕປ**

- ຫຼັງຈາກຮຽນຈົບຊັ້ນກາງ, ຊັ້ນສູງ ນຕປ ສາມາດຕໍ່ເນື່ອງຫຼັກສູດປະລິນຍາຕີໄດ້ຈັດຂຶ້ນທີ່ໂຮງຮຽນ;
- ໄດ້ຮັບນະໂຍບາຍຊ່ວຍເຫຼືອແລະຍ້ອງຍໍເຊັ່ນກັບນັກຮຽນຊາວຫວຽດນາມ. ໃນເວລາຮຽນວິຊາສະເພາະ ຖ້າ ຜົນການຮຽນດີຈະໄດ້ຮັບທຶນການສຶກສາ;
- ໄດ້ຈັດແຈງຢູ່ອາໄສທີ່ທໍພັກສະເພາະ ນຕປ ທີ່ມີອຸປະກອນຄົບຊຸດເຊັ່ນ: ແອເຢັນ, ອິນເຕີເນັດ, ໂທລະພາບ, ນໍ້າອຸ່ນ, ... ມີຫ້ອງປຸງແຕ່ງອາຫານສະເພາະ, ຮຽນຢູ່ຫ້ອງຮຽນທີ່ກ້ວາງຂວາ ງແລະທັນສະໄໝ;
- ຍົມຢື່ມ ແລະເອກະສານການຮຽນໂດຍບໍ່ເສຍຄ່າ;
- ໄດ້ຮັບການຊ່ວຍເຫຼືອທາງການແພດ, ຮັກສາສຸຂະພາບ;
- ເຄື່ອງແບບນັກຮຽນ (ລະດູໜາວ ແລະລະດູຮ້ອນ), ອຸປະກອນຫຼີກລາ;
- ເຂົ້າຮ່ວມກິດຈະກາເພື່ອຍົກລະດັບຄວາມສາມາດສື່ສານດ້ວຍພາສາຫວຽດພ້ອມທັງເຂົ້າໃຈວັດທະນະ ທາ ແລະຄົນຫວຽດນາມ; ເຂົ້າຮ່ວມການເຄື່ອນໄຫວກິດຈະກໍາສິລະປະ, ກິລາ...;
- ນອກຈາກຕາຕະລາງການຮຽນປົກກະຕິແລ້ວ, ໂຮງຮຽນຍັງຈັດແຈງຄູສອນພາສາຫວຽດໃຫ້ໂດຍບໍ່ເສຍຄ່າ.

**IV. ທີ່ຢູ່ ແລະໂທລະສັບຕິຕໍ່**

1. ທີ່ຢູ່ຕິດຕໍ່: ໜ່ວຍເລກທີ 6, ຕາແສງ ບັກລີ, ນະຄອນ ດົງເຮີຍ, ແຂວງ ກວາງບິ່ງ, ສສ ຫວຽດນາມ

2. ເບີໂທລະສັບຕິດຕໍ່: ທ. ຫງວຽນ ເຈື້ອງ ແອງ ຕຸ (ໂທລະສັບ: +84971990882).

ເວບໄຊ: <https://caodangluatmientrung.edu.vn>; ອີເມວ: [cdlmt@moj.gov.vn](mailto:cdlmt@moj.gov.vn).

ທີ່ຮັບ:

- ສະຖາບັນຍຸຕິທາແຫ່ງຊາດລາວ;
- ອົງການ ແລະ ການຈັດຕັ້ງທີ່ກ່ຽວຂ້ອງຂອງລາວ;
- ບັນດາຫົວໜ່ວຍຂອງໂຮງຮຽນ;
- ເວບໄຊໂຮງຮຽນ;
- ເກັບຮັກສາ: VT, ĐTCTHSSV (03).

ອຳນວຍການ

ຫວ່ ຄັກ ຮວານ

